

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG**

Số: 02/2026/BC-HNP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 21 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ: 6 tháng, năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: **Công ty Cổ Phần Bia Hà Nội – Hải Phòng**
- Địa chỉ trụ sở chính: 16 Lạch Tray, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 02253.847004 Fax: 02253.845157
- Vốn điều lệ: 91.792.900.000 đồng
- Mã chứng khoán: BHP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện các chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ/HNP	24/04/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua nội dung: - Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Giám đốc - Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 - Báo cáo kết quả giám sát hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát - Báo cáo kết quả tài chính năm 2025 của Kế toán trưởng - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán - Tờ trình về việc phân chia lợi nhuận năm 2025 - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2026 - Tờ trình thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025; mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên HĐQT và BKS - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động - Tờ trình thông qua bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2026 – 2031 - Bầu bà Dương Thị Bích Phượng giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 -2031

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	20/4/2023	
2	Ông Trần Văn Trung	Thành viên HĐQT	22/04/2022	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Bà Dương Thị Việt Nga	Thành viên HĐQT (không điều hành)	20/4/2023	
4	Ông Đinh Duy Hòa	Thành viên HĐQT	20/04/2023	
5	Ông Lê Đức Tiến	Thành viên HĐQT	20/04/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Anh Tuấn	06/06	100%	
2	Ông Trần Văn Trung	06/06	100%	
3	Bà Dương Thị Việt Nga	06/06	100%	
4	Ông Đinh Duy Hòa	06/06	100%	
5	Ông Lê Đức Tiến	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế Công ty, Công tác điều hành của Giám đốc luôn đảm bảo theo đúng định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện nay, Công ty CP Bia Hà Nội – Hải Phòng không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2026/NQ-HĐQT/HNP	10/02/2026	Bổ nhiệm chức vụ Phó giám đốc đối với ông Đinh Duy Hòa	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT/HNP	10/02/2026	Thông qua kế hoạch tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
3	03/2026/NQ-HĐQT/HNP	06/03/2026	Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng	100%
4	04/2026/NQ-HĐQT/HNP	31/03/2026	Thông nhất dự thảo bộ tài liệu họp trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
5	05/2026/QĐ-HĐQT/HNP	31/03/2026	Thông qua việc ban hành định mức nguyên vật liệu, hóa chất cho sản xuất các sản phẩm năm 2026	100%
6	06/2026/QĐ-HĐQT/HNP	31/03/2026	Thành lập Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
7	07/2026/QĐ-HĐQT/HNP	31/03/2026	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
8	08/2026/NQ-HĐQT/HNP	28/04/2026	- Thông qua bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 - Giao giám đốc triển khai các thủ tục mua sắm theo đúng quy định của pháp luật và công ty để đề xuất phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của công ty - Ban hành định mức lao động - Thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 - Cập nhật tên mã ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Phủ về việc ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam. - Giao ông Đinh Duy Hoà- Phó Giám đốc, tạm thời phụ trách Phòng Thị trường kể từ ngày 01/5/2026 cho đến khi Công ty hoàn thành việc bổ nhiệm và kiện toàn chức danh Trưởng phòng Thị trường.	
9	09/2026/NQ-HĐQT/HNP	21/05/2026	Thông qua điều chỉnh nguồn vốn để mua sắm thiết bị phân tích đa chỉ tiêu Anton Paar	100%
10	10/2026/NQ-HĐQT/HNP	29/06/2026	- Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 của Công ty - Phê duyệt việc mua bản quyền phần mềm máy tính (Windows và Microsoft Office)	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Trưởng Ban kiểm soát	20/4/2023	Cử nhân kế toán
2	Nguyễn Như Khuê	Kiểm soát viên	24/04/2026	Cử nhân kế toán
3	Tạ Nguyệt Minh	Kiểm soát viên	29/04/2025	Thạc sỹ luật
4	Dương Thị Bích Phượng	Kiểm soát viên	25/04/2026	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung	02/02	100%	100%	
2	Nguyễn Như Khuê	01/01	100%	100%	
3	Tạ Nguyệt Minh	02/02	100%	100%	Miễn nhiệm từ ngày 24/4/2026
4	Dương Thị Bích Phượng	01/01	100%	100%	Bỏ nhiệm từ ngày 24/4/2026

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát tổ chức họp 02 lần trong 6 tháng năm 2026, với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Ban kiểm soát.
- Trưởng ban kiểm soát đại diện tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp Ban giám đốc điều hành qua đó nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình quản trị điều hành, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát việc xây dựng, hoàn thiện các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Công ty.
- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát : không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Trần Văn Trung	07/03/1975	- Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bỏ nhiệm tháng 01/2022

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
2	Đinh Duy Hòa	26/12/1967	- Cao đẳng sư phạm Kỹ thuật I - Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm tháng 03/2021
3	Lê Đức Tiến	11/11/1977	- Cử nhân Công nghệ sinh học - Cử nhân Quản trị kinh doanh - Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Bổ nhiệm tháng 08/2023
4	Nguyễn Hương Giang	01/02/1979	- Cử nhân kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm tháng 04/2018

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Nguyễn Hương Giang	01/02/1979	- Cử nhân kế toán kiểm toán	Bổ nhiệm tháng 04/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phạm Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	001074018346 do Cục cảnh sát cấp ngày 07/01/2022	Số nhà BT56 - H7 - TT3, Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội	10/05/2018			Người nội bộ
2	Trần Văn Trung		Giám đốc, Thành viên HĐQT	001075001658 do cục cảnh sát cấp ngày 10/5/2021	Số 1D ngõ 1035 Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội	01/01/2022			Người nội bộ
3	Dương Thị Việt Nga		Thành viên HĐQT	001179012408 Cấp ngày 10/5/2021 tại cục cảnh sát	12 hẻm 189/81/33 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội	20/4/2019			Người nội bộ
4	Đinh Duy Hòa		Phó giám đốc, Thành viên HĐQT	031067005932 Cấp ngày 10/08/2021 tại Cục cảnh sát	Số 11 đường Lạch Tray, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng	10/05/2018			Người nội bộ
5	Lê Đức Tiến		Thành viên HĐQT, Phó giám đốc	031077007043 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát	Số 227 Đồng Tâm, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng	20/4/2023			Người nội bộ
6	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Trưởng BKS, Trưởng phòng tổng hợp	031176000128 cấp ngày 28/6/2021 tại Cục	Số 205 Hai Bà Trưng, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	10/5/2018			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				cảnh sát					
7	Nguyễn Như Khuê		Kiểm soát viên	001075033700 do Cục cảnh sát cấp ngày 03/05/2023	P2502 tòa A2 Chung cư Ecolife, phường Đại Mỗ, thành phố Hà Nội	12/05/2021	24/04/2026	Miễn nhiệm	Người nội bộ
8	Tạ Nguyệt Minh		Kiểm soát viên	001180002322 do Cục cảnh sát cấp ngày 14/7/2021	Số 9 Ngõ 127 Pháo Đài Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội	29/4/2025			Người nội bộ
9	Dương Thị Bích Phụng		Kiểm soát viên	036198003540 do Cục cảnh sát cấp ngày 10/06/2021	Số 12 Ngách 23/12 Bồ Đề, Tổ 5, Phường Bồ Đề, Hà Nội	25/04/2026		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
10	Nguyễn Hương Giang		Kế toán trưởng	031179007889 do Cục cảnh sát cấp ngày 28/09/2022	Số 11 ngõ 128 Phạm Hữu Điều, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	04/2018			Người nội bộ
11	Phạm Mai Hoa		Người được ủy quyền công bố thông tin, Thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty	031196015120 do Cục cảnh sát cấp ngày 11/8/2021	Thôn Lộ Đông, xã Tiên Minh, thành phố Hải Phòng	08/2022			Người nội bộ
12	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	BHN	Không	0101376672, cấp ngày 16/06/2008 tại TP. Hà Nội	Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội	10/2005			Cổ đông lớn/ Công ty mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13	Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng	HBH	Không	0203001024, cấp ngày 20/09/2004, tại TP. Hải Phòng	Thôn Xuân Áng, xã An Lão, thành phố Hải Phòng	24/09/2007			Công ty liên kết

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	Cổ đông lớn	0101376672, cấp ngày 16/06/2008 tại TP. Hà Nội	Số 183 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Hà Nội	30/12/2025	Nghị quyết 16/2025/NQ-HĐQT/HNP ngày 30/12/2025 về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan	Hợp đồng sử dụng/ duy trì công nghệ và chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu “Bia hơi Hà Nội”, giá trị dự kiến: 356.303.266 đồng	
2	Công ty cổ phần Bao bì Bia –	Công ty con của Cổ đông lớn	0203001024, cấp ngày 20/09/2004,	số 38 đường Ngô Quyền,	29/04/2026		Hợp đồng mua bán (Nắp chai Hải Phòng	

	Rượu – Nước giải khát		tại TP. Hải Phòng	Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng			Beer), giá trị dự kiến: 810.000.000 đồng	
--	-----------------------	--	-------------------	---------------------------------------	--	--	--	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị								
1	Phạm Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	001074018346 do Cục cảnh sát cấp ngày 07/01/2022	Số nhà BT56 - H7 - TT3, Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội	0	0	Người đại diện vốn của Habeco

Người liên quan của ông Phạm Anh Tuấn:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Phạm Thìn		Bố đẻ			0	0	đã chết
1.2	Hàn Thị Minh Diệu		Mẹ đẻ			0	0	đã chết
1.3	Nguyễn Văn Việt		Bố vợ			0	0	
1.4	Trương Thị Hòa		Mẹ vợ			0	0	
1.5	Nguyễn Thu Hà		Vợ			0	0	
1.6	Phạm Nguyễn Long Hiếu		Con			0	0	
1.7	Phạm Nguyễn Nhật Linh		Con			0	0	
1.8	Phạm Thị Diệu Hồng		Em			0	0	đã chết
1.9	Nguyễn Thu Nga		Em vợ			0	0	
2	Trần Văn Trung		Giám đốc, Thành viên HĐQT	001075001658 do cục cảnh sát cấp ngày 10/5/2021	Số 1D ngõ 1035 Hồng Hà, Phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội	0	0	Người đại diện vốn của Habeco
Người liên quan của ông Trần Văn Trung:								
2.1	Trần Văn Nhu		Bố đẻ					Đã chết
2.2	Nghiêm Thị Thủy		Mẹ đẻ			0	0	
2.3	Đinh Ngọc Nhận		Bố vợ			0	0	
2.4	Hoàng Thị Diễm		Mẹ vợ			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Đình Thị Huyền Linh		Vợ			0	0	
2.6	Trần Trung Nghĩa		Con trai			0	0	
2.7	Trần Thuận Chính		Con trai			0	0	
2.8	Trần Thu Hằng		Em ruột			0	0	
2.9	Đình Trung Kiên		Em vợ			0	0	
3	Dương Thị Việt Nga		Thành viên HĐQT	001179012408 Cấp ngày 10/05/2021 Tại cục cảnh sát	Số nhà 12, Hẻm 189/81/33, Đường Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội	0	0	Người đại diện vốn của Habeco
Người liên quan của Bà Dương Thị Việt Nga:								
3.1	Dương Văn Chì		Bố đẻ			0	0	
3.2	Vương Thị Kim Dung		Mẹ đẻ			0	0	Đã chết
3.3	Nguyễn Mạnh Đạt		Chồng			0	0	
3.4	Nguyễn Quỳnh Anh		Con			0	0	
3.5	Nguyễn Minh Sơn		Con			0	0	
3.6	Dương Đào Nam		Em ruột			0	0	
4	Đình Duy Hòa		Phó giám đốc, Thành viên HĐQT	031067005932 Cấp ngày 10/08/2021 tại Cục cảnh sát	Số 11 đường Lạch Tray, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	9910	0,108%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Người liên quan của ông Đinh Duy Hòa:								
4.1	Đinh Duy Hải		Bố đẻ			0	0	Đã chết
4.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ đẻ			0	0	
4.3	Phạm Thị Thu Hà		Vợ			0	0	
4.4	Đinh Duy Hiếu		Con			0	0	
4.5	Đinh Phan Anh		Con			0	0	
4.6	Đinh Thị Kim Liên		Em ruột			0	0	
4.7	Phạm Thái Hải		Bố vợ			0	0	Đã chết
4.8	Phan Thị Hòa		Mẹ vợ			0	0	Đã chết
4.9	Bùi Anh Tuấn		Em rể			0	0	
5	Lê Đức Tiến		Thành viên HĐQT	031077007043 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát	Số 227 Đồng Tâm, Phường Kiến An, Thành phố Hải Phòng	3160	0,034%	
Người liên quan của ông Lê Đức Tiến:								
5.1	Nguyễn Thị Hào		Vợ			0	0	
5.2	Lê Đức Trang		Bố đẻ			0	0	
5.3	Đoàn Thị Thu		Mẹ đẻ			0	0	
5.4	Nguyễn Sỹ Cải		Bố vợ			0	0	Đã chết

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Đỗ Thị Sáu		Mẹ vợ			0	0	
5.6	Lê Thảo Ngọc		Con			0	0	
5.7	Lê Phương Nga		Con			0	0	
5.8	Lê Đức Dũng		Em ruột			0	0	
5.9	Vũ Thị Quyên		Em dâu			0	0	
B. Ban kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Trưởng BKS	031176000128 cấp ngày 28/6/2021 tại Cục cảnh sát	Số 205 Hai Bà Trưng, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng	5.000	0,054%	
Người liên quan của Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung:								
1.1	Trần Duy Hải		Bố chồng			0	0	
1.2	Nguyễn Thị Kim Ngân		Mẹ chồng			0	0	
1.3	Nguyễn Văn Vẽ		Bố đẻ					Đã chết
1.4	Nguyễn Thị Chén		Mẹ đẻ			0	0	
1.5	Trần Hải Nguyên Long		Chồng			0	0	
1.6	Trần Hải Uyên Tri		Con			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Trần Hải Tuệ Uyên		Con			0	0	
1.8	Nguyễn Anh Tuấn		Em Trai			0	0	
1.9	Ninh Thị Hồng Nguyệt		Em Dâu			0	0	
2	Nguyễn Như Khuê		Kiểm soát viên	001075033700 do Cục cảnh sát cấp ngày 03/05/2023	P2502 tòa A2 Chung cư Ecolife, Phường Đại Mỗ, Thành phố Hà Nội	0	0	
Người liên quan của ông Nguyễn Như Khuê:								
2.1	Hoàng Thuỳ Dương		Vợ			0	0	
2.2	Nguyễn Thị Liên		Mẹ đẻ			0	0	Đã chết
2.3	Nguyễn Hoàng Phúc		Con đẻ			0	0	Còn nhỏ
2.4	Nguyễn Hiếu Minh		Con đẻ			0	0	Còn nhỏ
2.5	Nguyễn Thị Sâm		Chị gái			0	0	
2.6	Nguyễn Hữu Lộc		Anh trai			0	0	Đã chết
2.7	Lương Thị Chiến		Chị dâu			0	0	
2.8	Hồ Văn Ngô		Anh rể			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Nguyễn Thị Kim Cúc		Chị gái			0	0	
2.10	Nguyễn Xuân Thống		Anh trai			0	0	
2.11	Huỳnh Thị Thu Hoa		Chị dâu			0	0	
2.12	Phạm Đình Khang		Anh trai			0	0	
2.13	Vũ Thị Trạch		Chị dâu			0	0	
2.14	Hoàng Văn Hương		Bố vợ			0	0	
2.15	Trần Thị Hưng		Mẹ vợ			0	0	
3	Dương Thị Bích Phượng		Kiểm soát viên	036198003540 do Cục cảnh sát cấp	Số 12 Ngách 23/12 Bồ Đề, Tổ 5, Phường Bồ Đề, Hà Nội	0	0	
Người liên quan của Bà Dương Thị Bích Phượng								
3.1	Dương Văn Huân		Bố đẻ			0	0	
3.2	Hoàng Thị Sáu		Mẹ đẻ			0	0	
3.3	Ngô Minh Sơn		Chồng			0	0	
3.4	Ngô Minh Lâm		Con đẻ			0	0	
3.5	Ngô Mạnh Thường		Bố chồng			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Đinh Thị Nghĩa		Mẹ chồng			0	0	
3.7	Dương Thị Thanh Loan		Chị gái			0	0	
3.8	Phan Văn Kích		Anh rể			0	0	
4	Tạ Nguyệt Minh		Thành viên BKS	001180002322 do Cục cảnh sát cấp ngày 24/7/2021	Số 9 Ngõ 127 Pháo Đài Láng, phường Láng, thành phố Hà Nội	0	0	
Người có liên quan bà Tạ Nguyệt Minh								
4.1	Tạ Bá Hưng		Bố đẻ			0	0	
4.2	Nghiêm Thị Minh Hòa		Mẹ đẻ			0	0	
4.3	Trần Việt Tiến		Chồng			0	0	
4.4	Trần Ngọc Hoài An		Con đẻ			0	0	
4.5	Trần Ngọc Minh Khang		Con đẻ			0	0	
4.6	Trần Ngọc Tùng		Bố chồng			0	0	
4.7	Đỗ Thị Trinh		Mẹ chồng			0	0	
4.8	Tạ Nguyệt Anh		Em ruột			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.9	Lê Minh Đức		Em rể			0	0	
C. Kế toán trưởng								
1	Nguyễn Hương Giang		Kế toán trưởng	031179007889 do Cục cảnh sát cấp ngày 28/9/2022	Số 11 ngõ 128 Phạm Hữu Điều, phường An Biên, thành phố Hải Phòng	5.400	0,058%	
Người liên quan của Bà Nguyễn Hương Giang:								
1.1	Nguyễn Kim Hoàn		Bố đẻ			0	0	đã chết
1.2	Phạm Thị Chùng		Mẹ đẻ			0	0	
1.3	Đỗ Huy Hoàng		Chồng			0	0	
1.4	Đỗ Nguyễn Lam Phương		Con			0	0	
1.5	Nguyễn Hoàng Duy		Anh trai			0	0	
1.6	Nguyễn Thanh Hoài		Anh trai			0	0	
D. Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty, người được ủy quyền công bố thông tin								
1	Phạm Mai Hoa		Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký	031196015120 do Cục cảnh sát cấp ngày 11/8/2021	Thôn Lộ Đông, xã Tiên Minh, thành phố Hải Phòng	0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CCCD /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			công ty, người được ủy quyền công bố thông tin					
Người có liên quan của bà Phạm Mai Hoa:								
1.1	Phạm Văn Hoạt		Bố đẻ			0	0	
1.2	Trịnh Thị Mơ		Mẹ đẻ			0	0	
1.3	Phạm Hồng Loan		Chị gái			0	0	
1.4	Nguyễn Hoàng Trung	005C283528	Anh rể			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu TH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phạm Anh Tuấn